

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày 12 tháng 02 năm 2025
V/v Kiện ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Chiến và Ông Nguyễn Xuân Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 227/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về “*Kiện xin ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi đăng ký HKTT: Đội 8, khu D, xã L, huyện M, Tp . Hà Nội.

Hiện trú tại: Kiệt A P, phường A, quận S, Tp . Đà Nẵng.

- Bị đơn: Anh Đoàn Quang P, sinh năm 1992. Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2024 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:**

Chị H kết hôn với anh Đoàn Quang P trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện K vào ngày 19/3/2021, trong thời gian 03 tháng sống chung với nhau sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm không thể dung hòa được; cả hai vợ chồng đều không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương nhau. Chị H và anh P đã quyết định sống ly thân từ tháng 7 năm 2021 đến nay. Nhận thấy giữa chị và anh P không còn tình cảm, không còn thương yêu nhau, nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đoàn Quang P.

Về con chung: Chị H và anh P không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

*** Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đoàn Quang P trình bày:**

Anh P kết hôn với chị Nguyễn Thị H vào năm 2021, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện K. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, hiện hai người đã sống ly thân nhiều năm nay. Nay chị H yêu cầu ly hôn anh P đồng ý và không có ý kiến gì.

Về con chung: Anh và chị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

Quá trình giải quyết vụ án, anh P có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, chị H được ly hôn anh Đoàn Quang P.

+ Về con chung: Các đương sự không có con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện ly hôn anh Đoàn Quang P. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*kiện xin ly hôn*”.

Bị đơn anh Đoàn Quang P trú tại thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[1.2]. Các đương sự đều có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Quang P đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 19/3/2021, là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hòa hợp. Hiện hai người đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều thừa nhận không còn tình cảm vợ chồng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho chị H được ly hôn anh P là phù hợp.

[2.2]. *Về con chung*: Các đương sự không có con chung nên không đề cập giải quyết.

[2.3]. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. **Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

[2.1]. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đoàn Quang P.

[2.2]. *Về con chung*: Các đương sự không có con chung nên không đề cập giải quyết.

[3]. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000^d án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, tại biên lai số: 8569 ngày 25 tháng 10 năm 2024.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Anh Tuấn